

Số: /KH-THPTQS

Quế Sơn, ngày tháng 4 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027**

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027 được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt tại Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 13/3/2026;

Căn cứ Công văn số 1215/SGDDĐT-QLCL ngày 30/3/2026 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-SGDĐT ngày 30/3/2026 của Sở GDĐT về việc giao chỉ tiêu kế hoạch trẻ, học sinh, học viên và chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2026-2027;

Trường THPT Quế Sơn xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026- 2027 như sau:

**I. Thông tin tuyển sinh lớp 10****1. Phương thức, chỉ tiêu tuyển sinh****a) Phương thức tuyển sinh**

Kết hợp thi tuyển với xét tuyển dựa trên kết quả rèn luyện và học tập của học sinh trong 04 năm học ở cấp THCS.

**b) Chỉ tiêu tuyển sinh**

- Số lượng học sinh theo chỉ tiêu tuyển sinh: 450 học sinh

- Số lớp dự kiến: 10 lớp (bình quân 45 học sinh/lớp).

**2. Môn thi, cấu trúc, nội dung, định dạng đề thi và hình thức làm bài**

- Tất cả thí sinh đăng ký dự thi (ĐKDT) vào trường THPT công lập dự thi 03 môn (gọi là 03 môn chung): Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (Tiếng Anh)

- Cấu trúc, nội dung, định dạng đề thi, thời gian và hình thức làm bài thi thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2081/SGDDĐT-GDTrH&HSSV ngày 05/11/2025, trong đó: Môn Ngữ văn và môn Toán thi theo hình thức tự luận, môn Ngoại ngữ (Tiếng Anh) thi theo hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm.

**3. Lịch thi:**

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ thí sinh tập trung tại phòng thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	Ghi chú
22/5/2026	Sáng	08 giờ 00: Họp toàn thể những người làm công tác coi thi tại Hội đồng coi thi.					
	Chiều	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến quy định thi, Lịch thi.					
23/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 20	07 giờ 50	08 giờ 00	Dành cho tất cả thí sinh ĐKDT.
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	13 giờ 50	14 giờ 20	14 giờ 30	
24/5/2026	Sáng	Toán	120 phút	07 giờ 20	07 giờ 50	08 giờ 00	

#### 4. Đối tượng tuyển sinh

a) Người học đã hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở (THCS) theo chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) hoặc chương trình Giáo dục thường xuyên (GDTX) tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (*ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT*), cụ thể như sau:

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (sinh năm 2011).
- Đối với những học sinh có thể lực tốt và phát triển sớm về trí tuệ có thể vào học trước tuổi hoặc học vượt lớp trong phạm vi cấp học hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước;
- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (có xác nhận của địa phương), học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định;

b) Trong trường hợp học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục THCS theo chương trình GDPT hoặc chương trình GDTX tại các cơ sở giáo dục ngoài Đà Nẵng và có độ tuổi theo quy định nêu trên, nếu có lý do chính đáng hoặc hoàn cảnh đặc biệt (*cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp (gọi chung là CMHS) đang làm việc, cư trú tại Đà Nẵng*) và không đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập của các tỉnh/thành phố khác thì Giám đốc Sở GDĐT xem xét quyết định.

c) Học sinh ở nước ngoài về nước hoặc học sinh là con em của người nước ngoài đến làm việc tại Đà Nẵng trong độ tuổi quy định, có văn bằng hoặc chứng

chi tốt nghiệp THCS hoặc có xác nhận đã hoàn thành chương trình giáo dục THCS tương đương với chương trình giáo dục THCS của Việt Nam.

*Ghi chú:* Thí sinh thuộc đối tượng tại điểm b, c khoản này và thí sinh là học sinh đã tốt nghiệp THCS các năm trước nhưng vẫn đảm bảo độ tuổi vào lớp 10 THPT theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học được gọi chung là thí sinh tự do.

## **5. Điều kiện và hồ sơ đăng ký dự thi**

### **5.1. Điều kiện đăng ký dự thi**

Điều kiện ĐKDT bao gồm:

- Thuộc đối tượng tuyển sinh.
- Đảm bảo hồ sơ, địa bàn tuyển sinh theo quy định.

### **5.2. Hồ sơ đăng ký dự thi**

a) Hồ sơ để thực hiện đăng ký trực tuyến, bao gồm:

- Phiếu ĐKDT vào lớp 10 (*được trường có cấp học THCS (gọi chung là trường THCS) nơi thí sinh học lớp 9 in từ Hệ thống tuyển sinh; thí sinh, CMHS, lãnh đạo nhà trường và người thu hồ sơ phải ký xác nhận ĐKDT trên phiếu này*);
- File ảnh thẻ của thí sinh (*được chụp không quá 06 tháng tính đến ngày ĐKDT, theo kiểu Căn cước, có độ phân giải tối thiểu 400x600 pixels*);
- Các giấy tờ hợp lệ minh chứng thuộc diện tuyển thẳng, hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Các hồ sơ khác (thí sinh nộp và lưu tại trường THCS nơi thí sinh học lớp 9), bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh;
- Các giấy tờ minh chứng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có). Riêng minh chứng về đối tượng tuyển thẳng, các trường THCS gửi về Sở GDĐT theo quy định điểm d khoản này.
- Học bạ cấp THCS, trong đó có xác nhận hoàn thành chương trình THCS.

*Lưu ý:* Thí sinh không đảm bảo hồ sơ theo quy định thì không được dự thi vào lớp 10 THPT công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

d) Hồ sơ tuyển sinh của các trường THCS gửi về Sở GDĐT

Các trường THCS gửi các hồ sơ sau đây về Sở GDĐT:

- Hồ sơ đăng ký tuyển thẳng của thí sinh: danh sách thí sinh đề nghị tuyển thẳng kèm theo giấy tờ minh chứng tuyển thẳng, gửi về Sở GDĐT trong ngày 25/4/2026 (ngoài bì ghi nhãn “Hồ sơ tuyển thẳng lớp 10 năm học 2026-2027” và các thông tin: tên trường, tên xã/phường, số lượng hồ sơ).

- Danh sách tổng hợp tất cả thí sinh ĐKDT kèm theo phiếu ĐKDT và phiếu

thay đổi nguyện vọng (nếu có): gửi về Sở GDĐT từ ngày 29/4/2026 đến ngày 07/5/2026 (ngoài bì ghi nhãn “Phiếu ĐKDT lớp 10 năm học 2026-2027” và các thông tin: tên trường, tên xã/phường, số lượng phiếu ĐKDT, số thí sinh có thay đổi nguyện vọng).

- Nơi nhận: Ban Thư ký, Hội đồng thi; người nhận: Ông Bùi Quang Cảnh; địa chỉ: Trung tâm GDTX số 1, số 1093 Ngô Quyền, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng.

## **6. Nguyện vọng đăng ký dự tuyển**

- Thí sinh đủ điều kiện dự tuyển được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng dự tuyển vào 02 trường THPT công lập khác nhau, trong đó:

+ Nguyện vọng 1 (NV1): Thí sinh ĐKDT vào trường THPT thứ nhất bất kỳ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

+ Nguyện vọng 2 (NV2): Thí sinh ĐKDT vào trường THPT thứ hai bất kỳ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (nếu có nguyện vọng).

- Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng nào thì phải học theo nguyện vọng đã trúng tuyển; không được phép thay đổi nguyện vọng, chuyển trường sau khi trúng tuyển.

## **7. Đăng ký dự thi**

### **7.1. Hình thức ĐKDT**

Thí sinh là học sinh của các trường THCS trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ĐKDT trực tuyến trên Hệ thống tuyển sinh của Sở GDĐT tại địa chỉ <https://ts.danang.edu.vn>

### **7.2. Cấp tài khoản cho thí sinh**

a) Các trường THCS cấp tài khoản cho thí sinh của trường, hướng dẫn thí sinh nộp hồ sơ, ĐKDT trực tuyến.

b) Thời gian cấp tài khoản và hướng dẫn thí sinh nộp hồ sơ, ĐKDT trực tuyến: từ ngày 10/4/2026 đến ngày 14/4/2026.

### **7.3. Thời gian ĐKDT**

a) Từ ngày 10/4/2026 đến 17 giờ 00 ngày 16/4/2026: thí sinh ĐKDT thử trên Hệ thống tuyển sinh (*lưu ý: sau 17 giờ 00 ngày 16/4/2026, Hệ thống tuyển sinh sẽ xóa toàn bộ dữ liệu ĐKDT thử để thực hiện ĐKDT chính thức*);

b) Từ ngày 18/4/2026 đến 17 giờ 00 ngày 23/4/2026: thí sinh ĐKDT chính thức trên Hệ thống tuyển sinh (bao gồm cả đăng ký tuyển thẳng nếu có).

### **7.4. Thời gian nộp hồ sơ ĐKDT**

Đối với thí sinh là học sinh của các trường THCS trên địa bàn Đà Nẵng: Ngay sau khi ĐKDT trực tuyến, thí sinh và CMHS liên hệ với trường nơi thí sinh

học để kiểm tra các thông tin đã ĐKDT trên Phiếu ĐKDT và ký xác nhận trên Phiếu ĐKDT; nộp giấy tờ minh chứng thuộc đối tượng tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có) chậm nhất 17h00 ngày 24/4/2026.

## **8. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích**

### **8.1. Tuyển thẳng**

#### **a) Đối tượng tuyển thẳng**

Tuyển thẳng học sinh thuộc 01 trong các đối tượng sau:

- Học sinh trường PTDTNT cấp THCS;
- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người<sup>1</sup>;
- Học sinh là người khuyết tật;
- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các kỳ thi, cuộc thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật;
- Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.
- Học sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng bắt buộc phải đăng ký 02 nguyện vọng tuyển thẳng (NV1 và NV2) vào 02 trường THPT khác nhau trong địa bàn tuyển sinh. Xét tuyển thẳng theo địa bàn tuyển sinh được quy định tại bảng sau:

<b>STT</b>	<b>Trường THPT xét tuyển thẳng</b>	<b>Địa bàn tuyển sinh</b>
1	Trường THPT Quế Sơn	Học sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng học tại các trường cấp THCS trên địa bàn: xã Quế Sơn, xã Nông Sơn, xã Quế Phước, xã Quế Sơn Trung, xã Xuân Phú

- Thí sinh đăng ký tuyển thẳng (kèm theo minh chứng) trên Hệ thống tuyển sinh cùng thời gian với ĐKDT; đồng thời nộp giấy tờ minh chứng trực tiếp cho trường THCS đang học (riêng thí sinh tự do, học viên GDTX thì nộp trực tiếp tại Sở GDĐT) chậm nhất 17 giờ 00 ngày 24/4/2026. Hồ sơ minh chứng phải đảm bảo theo quy định,

- Đối với thí sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng vào trường THPT công lập, Trường PTDTNT THPT Quảng Nam theo quy định nhưng không có nguyện vọng đăng ký tuyển thẳng vào các trường này thì có thể ĐKDT như các học sinh khác và không còn thuộc đối tượng tuyển thẳng.

#### **b) Điều kiện xét tuyển thẳng**

<sup>1</sup> Bao gồm các dân tộc sau: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ó Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ.

- Xét NV1 trước, NV2 sau. Nếu được tuyển thẳng theo NV1 thì không xét tuyển thẳng theo NV2.

- Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh và số lượng học sinh đăng ký tuyển thẳng vào mỗi trường; kết quả học tập, thành tích đã đạt của học sinh; xã, phường đang cư trú hoặc mức độ, dạng khuyết tật của học sinh để quyết định tuyển thẳng học sinh vào trường THPT theo NV1 hay NV2.

## **8.2. Chế độ ưu tiên, khuyến khích**

a) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

- Cộng 2,0 điểm cho nhóm đối tượng 1, gồm 01 trong các đối tượng sau:

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Cộng 1,5 điểm cho nhóm đối tượng 2, gồm 01 trong các đối tượng sau:

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1,0 điểm cho nhóm đối tượng 3, gồm 01 trong các đối tượng sau

+ Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;

+ Người dân tộc thiểu số;

+ Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Nếu thí sinh thuộc nhiều nhóm đối tượng ưu tiên thì chỉ được cộng điểm đối với nhóm đối tượng có điểm ưu tiên cao nhất.

### b) Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

- Học sinh đạt giải cấp tỉnh/thành phố do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh/thành phố đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật trong thời gian học ở cấp THCS, bao gồm: Nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; Tin học trẻ; Hội khỏe Phù Đổng; Giải Thể thao học sinh; An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi; trong đó, giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

- Nếu thí sinh đạt được nhiều giải trong cùng cuộc thi hoặc/và nhiều cuộc thi theo quy định thì chỉ được cộng điểm khuyến khích một lần đối với giải được cộng điểm cao nhất.

### **8.3. Hướng dẫn hồ sơ minh chứng đối tượng tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích**

- Các hồ sơ minh chứng là bản giấy (nộp trực tiếp cho trường THCS; đối với thí sinh tự do, học viên GDTX nộp trực tiếp cho Sở GDĐT): bản sao công chứng hoặc bản sao không công chứng phải kèm theo bản gốc để đối chiếu (nơi nhận đối chiếu, kiểm tra giữa bản gốc và bản sao xong, ký và ghi họ tên của người kiểm tra trên bản sao, trả lại bản gốc cho thí sinh).

- Các hồ sơ minh chứng là tập tin (nộp khi ĐKDT trực tuyến trên Hệ thống tuyển sinh): tập tin ảnh hoặc PDF của giấy tờ bản gốc hoặc bản sao có công chứng.

#### **a. Diện tuyển thẳng**

- *Đối với học sinh là người dân tộc rất ít người*: bản sao giấy khai sinh (dân tộc rất ít người theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐCP có các dân tộc sau: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ở Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ).

- *Đối với học sinh khuyết tật*: bản sao giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã, phường cấp.

- *Đối với học sinh đạt giải (cá nhân, đồng đội) cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật*: bản sao giấy chứng nhận đạt giải hoặc quyết định công nhận giải do Bộ GDĐT cấp hoặc các Bộ và cơ quan ngang Bộ cấp (trong đó có phối hợp với Bộ GDĐT).

- *Đối với học sinh đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ*

*GDĐT quyết định chọn cử:* bản sao giấy chứng nhận đạt giải do Bộ GDĐT cấp và quyết định chọn cử của Bộ GDĐT.

### **b. Đối tượng ưu tiên**

- *Con liệt sĩ:* bản sao Giấy khai sinh của thí sinh và bản sao Giấy báo tử hoặc Bản sao Bằng “Tổ quốc ghi công”; Bản khai tình hình thân nhân liệt sĩ;

- *Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh:* bản sao Giấy khai sinh của thí sinh và bản sao Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; hoặc bản sao Giấy chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh.

- *Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học:* bản sao Giấy khai sinh của thí sinh và bản sao Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hoặc bản sao Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- *Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng:* bản sao Giấy khai sinh của thí sinh và bản sao Giấy chứng nhận của người cách mạng trước ngày 01/01/1945; bản sao Giấy chứng nhận của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; bản sao Giấy chứng nhận của người Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, Bà mẹ Việt Nam anh hùng do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- *Người dân tộc thiểu số; người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số:* bản sao giấy khai sinh của thí sinh;

- *Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:* giấy xác nhận của UBND xã, phường hoặc giấy xác nhận thông tin về cư trú của công an xã, phường nơi học sinh cư trú.

### **c. Đối với điểm khuyến khích**

Bản sao giấy chứng nhận đạt giải hoặc quyết định công nhận giải tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) cấp tỉnh/thành phố do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh/thành phố đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, bao gồm: Nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; Tin học trẻ; Hội khỏe Phù Đổng; Giải Thể thao học sinh; An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai.

#### d. Quy định về bản sao

Thí sinh nộp các minh chứng là bản sao có công chứng hoặc bản sao không công chứng kèm theo bản gốc để đối chiếu (nơi nhận đối chiếu, kiểm tra giữa bản gốc và bản sao xong, ký và ghi họ tên xác nhận trên bản sao, trả lại bản gốc cho thí sinh)/.

#### 9. Thay đổi nguyện vọng đăng ký dự thi

a. Sau khi Sở GDĐT công bố thống kê số lượng ĐKDT NV1, NV2 vào các trường THPT công lập, trường THPT chuyên, các trường THCS thông báo và hướng dẫn học sinh thay đổi nguyện vọng ĐKDT (nếu học sinh có nhu cầu).

b. Từ ngày 26/4/2026 đến 17 giờ 00 ngày 29/4/2026, thí sinh được phép thay đổi 1 trong 2 nguyện vọng hoặc thay đổi cả 2 nguyện vọng ĐKDT bao gồm: nguyện vọng ĐKDT vào trường THPT công lập, trường THPT chuyên trên Hệ thống tuyển sinh. Thí sinh không được phép thay đổi nguyện vọng tuyển thẳng. Sau khi hoàn thành thay đổi nguyện vọng, thí sinh phải tự in phiếu thay đổi nguyện vọng trên Hệ thống tuyển sinh và cùng với CMHS ký xác nhận trên phiếu, nộp phiếu trực tiếp cho trường THCS của thí sinh trong thời gian thay đổi nguyện vọng nêu trên (riêng thí sinh tự do, học viên GDTX thì nộp tại Sở GDĐT).

Riêng thí sinh tự do (hoặc CMHS), học viên GDTX đăng ký thay đổi nguyện vọng trực tiếp tại Sở GDĐT (nếu có nhu cầu).

c. Ngay sau khi kết thúc thời gian thay đổi nguyện vọng, các trường THCS in danh sách thí sinh thay đổi nguyện vọng từ Hệ thống tuyển sinh, gửi kèm các phiếu thay đổi nguyện vọng về Sở GDĐT theo thời gian quy định (cùng với nộp phiếu ĐKDT).

### II. Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét trúng tuyển

#### 1. Điểm xét tuyển

$$\text{Điểm xét tuyển} = \begin{matrix} \text{Tổng điểm thi} \\ \text{của 03 bài thi} \\ \text{môn Ngữ văn,} \\ \text{Toán, Ngoại ngữ} \end{matrix} + \begin{matrix} \text{Tổng điểm kết quả} \\ \text{rèn luyện, học tập} \\ \text{trong 4 năm học} \\ \text{ở THCS} \end{matrix} + \begin{matrix} \text{Điểm ưu tiên,} \\ \text{điểm khuyến khích} \\ \text{(nếu có)} \end{matrix}$$

Trong đó, tổng điểm kết quả rèn luyện, học tập trong 4 năm học ở THCS có tối đa là 10 điểm, mỗi năm học (lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9) có tối đa là 2,50 điểm. Cụ thể như sau:

STT	Kết quả đánh giá rèn luyện, học tập của học sinh trong mỗi năm học ở THCS	Điểm
1	Rèn luyện mức Tốt, học tập mức Tốt	2,50 điểm
2	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Tốt; hoặc rèn luyện mức	2,25 điểm

STT	Kết quả đánh giá rèn luyện, học tập của học sinh trong mỗi năm học ở THCS	Điểm
	Tốt, học tập mức Khá	
3	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Khá	2,00 điểm
4	Rèn luyện mức Đạt, học tập mức Tốt; hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Đạt	1,75 điểm
5	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Đạt; hoặc rèn luyện mức Đạt, học tập mức Khá	1,50 điểm
6	Các trường hợp còn lại	1,25 điểm

Điểm lẻ của điểm xét tuyển được làm tròn đến 2 (hai) chữ số thập phân.

## 2. Thứ tự xét tuyển

- Xét các trường hợp đề nghị tuyển thẳng;
- Xét tuyển theo thứ tự: NV1, NV2.

## 3. Nguyên tắc xét trúng tuyển

- a) Thông tin đăng ký dự tuyển hợp lệ, đúng quy định.
- b) Xét trúng tuyển theo từng trường riêng biệt.
- c) Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh dự thi đầy đủ các môn thi theo quy định.
- d) Thí sinh có điểm bài thi đạt mức điểm tối thiểu là không có bài thi nào bị điểm 0 (không);
  - đ) Điểm chuẩn NV1 và NV2 của mỗi trường là bằng nhau. Thí sinh đã trúng tuyển NV1 thì không xét NV2 (nếu có).
  - e) Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu (chỉ tiêu bao gồm cả số thí sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng). Khi xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có 02 thí sinh trở lên có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn trúng tuyển theo các tiêu chí ưu tiên theo thứ tự xét chọn thí sinh trúng tuyển nếu đảm bảo đủ điểm chuẩn theo quy định.
  - g) Thí sinh trúng tuyển theo nguyện vọng đã đăng ký thì không được phép thay đổi nguyện vọng.
  - h) Khi đến làm thủ tục nhập học, thí sinh phải mang theo các hồ sơ (bản chính) liên quan đến chế độ tuyển thẳng, ưu tiên để đối chiếu, kiểm tra. Trong trường hợp hồ sơ ĐKDT của thí sinh không hợp lệ, không đúng quy định thì Hiệu trưởng nhà trường đề nghị Giám đốc Sở GDĐT không công nhận kết quả trúng tuyển của thí sinh.

### III. Chuyển trường

Học sinh trúng tuyển lớp 10 trường THPT công lập không được chuyển trường trong năm học tổ chức tuyển sinh; trong trường hợp học sinh xin chuyển trường với lý do đặc biệt, Giám đốc Sở GDĐT xem xét quyết định nhưng phải đảm bảo đủ điểm trúng tuyển vào trường chuyển đến.

### IV. Nhận đơn đề nghị phúc khảo

- Thí sinh nộp đơn đề nghị phúc khảo bài thi tại trường THPT đăng ký nguyện vọng 1 (**Từ ngày 13/6/2026 đến ngày 17/6/2026**).

- Hoàn thành cập nhật dữ liệu phúc khảo trên Hệ thống tuyển sinh. (**Trước ngày 20/6/2026**).

- Công bố kết quả phúc khảo bài thi. (**Trước ngày 06/7/2026**).

### V. Kiểm tra hồ sơ nhập học, tư vấn cho học sinh lựa chọn môn học và chuyên đề học tập

#### 1. Kiểm tra hồ sơ nhập học

- Sau khi Sở GDĐT công bố điểm chuẩn, căn cứ danh sách thí sinh đủ điểm chuẩn vào trường; nhà trường thông báo, tổ chức thu nhận, kiểm tra hồ sơ nhập học của thí sinh đủ điểm chuẩn. Thời gian hoàn thành thủ tục nhập học và kiểm tra hồ sơ nhập học của thí sinh **trước ngày 01/8/2026**

- Tổ chức kiểm tra hồ sơ nhập học của thí sinh như sau:

+ Khi tiếp nhận hồ sơ nhập học của học sinh, Hội đồng tuyển sinh của trường phải kiểm tra kỹ hồ sơ; đặc biệt là kiểm tra tổng điểm xếp loại kết quả học tập và rèn luyện 04 năm học THCS trên học bạ và trên danh sách thí sinh đủ điểm chuẩn, kiểm tra điểm ưu tiên, sự trùng khớp của các thông tin cá nhân của học sinh. Người tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: “*Đã kiểm tra khớp với bản chính học bạ và danh sách thí sinh đủ điểm chuẩn*”, ký và ghi rõ họ tên người kiểm tra, ngày kiểm tra. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học sinh, cấp văn bằng tốt nghiệp THPT cho học sinh sau này.

+ Hội đồng tuyển sinh của trường lập biên bản về việc kiểm tra tất cả các hồ sơ nhập học của học sinh, trong đó có ký xác nhận của người phụ trách công tác tuyển sinh và Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh của trường. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh của trường chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc kiểm tra hồ sơ nhập học và công tác tổ chức tuyển sinh của trường.

+ Trong quá trình thu nhận hồ sơ nhập học, kiểm tra thông tin liên quan đến điểm xét tuyển của thí sinh, nếu nhận thấy thông tin không chính xác, ảnh hưởng đến điểm xét tuyển của thí sinh, hiệu trưởng nhà trường báo cáo ngay với Sở GDĐT (qua

Phòng QLCL) để xử lý kịp thời.

- Sau khi hoàn thành công tác tuyển sinh (nhập học), nhà trường trình Giám đốc Sở GDĐT (Phòng QLCL nhận) danh sách thí sinh đề nghị phê duyệt kết quả trúng tuyển, đồng thời nhà trường gửi tập tin (bản mềm) danh sách đến email [phongtkkd.sodanang@moet.edu.vn](mailto:phongtkkd.sodanang@moet.edu.vn). (**Trước ngày 15/9/2026**)

- Tổ chức xếp lớp, đồng bộ với CSDL ngành GDĐT của thành phố theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Thực hiện việc công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

## **2. Tổ chức tư vấn cho học sinh lựa chọn môn học và chuyên đề học tập.**

Tổ chức 01 buổi tư vấn cho học sinh lựa chọn môn học và chuyên đề học tập lớp 10 năm học 2026-2027 và cho học sinh đăng ký môn học lựa chọn và chuyên đề học tập, khuyến khích học sinh đăng ký theo những tổ hợp môn học lựa chọn do nhà trường dự kiến tổ chức dạy học.

Thời gian hoàn thành đăng ký tổ hợp: **Dự kiến trước ngày 01/8/2026.**

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Đối với Ban giám hiệu nhà trường:**

- Tham mưu thành lập Hội đồng tuyển sinh theo quy định.
- Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-SGDĐT ngày 30/3/2026 của Sở GDĐT về việc giao chỉ tiêu kế hoạch trẻ, học sinh, học viên và chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2026-2027 để lập kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh, thông báo công khai đến các trường THCS, đồng thời chỉ đạo việc cập nhật lên website, bảng tin nhà trường.
- Ban hành quyết định thành lập Tổ kiểm tra hồ sơ đăng ký xét tuyển lớp 10 và chỉ đạo thực hiện các quy trình tuyển sinh và tổ chức kiểm tra hồ sơ đảm bảo nghiêm túc, đúng quy định và kịp tiến độ thời gian theo yêu cầu.
- Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, thực hiện tư vấn tuyển sinh vào lớp 10; tư vấn đăng ký môn học lựa chọn và chuyên đề học tập.
- Chỉ đạo công tác tổng hợp việc kết quả đăng ký môn học lựa chọn và chuyên đề học tập.
- Xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2026-2027.

### **2. Đối với Hội đồng tuyển sinh nhà trường:**

- Niêm yết đầy đủ, kịp thời, rộng rãi các thông tin có liên quan về tuyển sinh cho tất cả học sinh và phụ huynh được rõ.
- Thông báo lịch thu nhận hồ sơ nhập học.
- Sau khi hoàn thành công tác tuyển sinh (nhập học), trình Giám đốc Sở GDĐT (Phòng QLCL nhận) danh sách thí sinh đề nghị phê duyệt kết quả trúng tuyển, đồng

thời nhà trường gửi tập tin (bản mềm) danh sách đến email [phongktd.sodanang@moet.edu.vn](mailto:phongktd.sodanang@moet.edu.vn). (Trước ngày 15/9/2026).

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình tuyển sinh như đã nêu trong Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 của trường THPT Quế Sơn. Đề nghị các bộ phận liên quan nghiên cứu và nghiêm túc thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT TP Đà Nẵng;
- Trường THCS trên địa bàn thành phố;
- Niêm yết bảng tin;
- Cập nhật Website;
- Lưu: VT, CNTT, HSCV./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Văn Rực**

hieunt66-07/04/2026 16:52:46-hieunt66-hieunt66